

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT  
NGUYỄN TRƯỜNG TỘ  
Số: 387/QĐ-CĐKTNTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế công tác học sinh sinh viên**  
**của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỘ**

*Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-LĐTBXH ngày 18/07/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Trường Tộ thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ;*

*Căn cứ Quyết định số 2997/QĐ-UBND ngày 07/09/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/06/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô – đun hoặc tín chỉ;*

Xét đề nghị của Trường Phòng Tuyển sinh – Công tác Sinh viên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quyết định trước đây không còn phù hợp.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng phòng phòng Tuyển sinh – Công tác Sinh viên, phòng Đào tạo, phòng Hành chính – Kế toán, các Khoa chuyên môn, Giảng viên chủ nhiệm, học sinh sinh viên và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *nh*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: VT, TSCTSV, Hùng.



**HIỆU TRƯỞNG**  
**Nguyễn Lê Đình Hải**



**QUY CHẾ**  
**CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG**  
**CAO ĐẲNG KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỘ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 387 ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về công tác học sinh, sinh viên tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ.
2. Quy chế này áp dụng với toàn thể giảng viên, viên chức (GV-VC), học sinh, sinh viên (HSSV) hệ chính quy đang học tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ và các cơ sở liên kết đào tạo với trường.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. HSSV quy định tại quy chế này là người đang học các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, cao đẳng liên thông, trình độ trung cấp hệ chính quy trong Trường.
2. Công tác HSSV là một trong những công tác trọng tâm của Nhà trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với HSSV nhằm bảo đảm các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

**Chương II**

**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN**

**Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên**

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường.
2. Học tập, rèn luyện theo chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.



3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giảng viên, viên chức và các học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa văn minh trong trường học.

4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của học sinh, sinh viên.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với Khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.

6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.

8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật. Hoàn trả vốn vay quỹ tín dụng đào tạo (nếu có) theo quy định. Đóng các khoản tiền theo quy định của Nhà trường.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

#### **Điều 4. Quyền của học sinh, sinh viên**

1. Được học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và của Nhà trường. Được xét, tiếp nhận vào ở khu lưu trú theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của Nhà trường; được nghe phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến HSSV.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyển trường; được đăng ký dự tuyển học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ Tết, nghỉ Lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam (*nếu có*); tham gia các tổ chức tự quản của HSSV, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường, các hoạt động xã hội khác liên quan đến HSSV trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Nhà trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của HSSV.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập và kết quả rèn luyện, các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các quyền và lợi ích khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

#### **Điều 5. Những việc học sinh, sinh viên không được làm**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với GV-VC và HSSV khác trong Nhà trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với HSSV.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.

4. Vi phạm Nội quy - Quy chế nội trú tại Khu lưu trú (đối với HSSV nội trú).

5. Mang, tàng trữ hoặc sử dụng thuốc lá, thuốc lá mới (thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha và các loại khác...) trong khuôn viên Nhà trường; uống rượu bia trong

trường; say xin rượu bia khi đến trường; xả rác, khạc nhổ, để xe không đúng nơi quy định; tự ý dịch chuyển bàn ghế, phương tiện và làm hư hỏng thiết bị dụng cụ phục vụ học tập; tự ý xóa, xé, viết, vẽ trên những thông tin, thông báo niêm yết của Nhà trường; tự ý dán giấy, viết, vẽ lên bàn ghế, tường, các phương tiện khác trong phòng học, trong khuôn viên Nhà trường.

6. Gây rối làm mất an ninh, trật tự trong Nhà trường và nơi công cộng.

7. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, tham gia đua xe hoặc cố vũ đua xe trái phép.

8. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

9. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

10. Tổ chức, cố vũ hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

11. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

### **Chương III**

## **HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TÁC HSSV**

### **Điều 6. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV**

1. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV của trường gồm có Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng được phân công), phòng Tuyển sinh - Công tác sinh viên, các bộ phận chức năng, khoa chuyên môn, tổ chức Đoàn Thanh niên, Giảng viên chủ nhiệm (GVCN) và Lớp HSSV.

2. Phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên là đơn vị chức năng tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng, làm đầu mối, phối hợp với các bộ phận có liên quan thực hiện công tác quản lý HSSV trong Nhà trường.

**Điều 7. Trách nhiệm của Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được phân công**

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động về công tác HSSV.
2. Chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy chế của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về công tác HSSV, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác HSSV.
3. Bảo đảm cho HSSV thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ của mình.
4. Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho HSSV; bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công tác HSSV.

**Điều 8. Trách nhiệm của Phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên**

1. Tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành các văn bản liên quan đến công tác HSSV.
2. Quản lý và định kỳ cập nhật thông tin HSSV trên phần mềm đào tạo PMT-EMS.
3. Giải quyết công tác hành chính liên quan đến HSSV.
4. Phổ biến đầy đủ nội quy, quy chế và các quy định của Nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của HSSV.
5. Tổ chức thực hiện các chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến HSSV theo quy định.
6. Thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân HSSV và nghiêm minh trong xử lý kỷ luật HSSV vi phạm, tạo nền nếp, kỷ cương trong Nhà trường.
7. Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác HSSV, quy tắc ứng xử văn hóa trong Nhà trường.
8. Tổ chức định kỳ hằng năm đối thoại giữa HSSV và Ban Giám hiệu Nhà trường.
9. Tổ chức công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV.
10. Công tác phối hợp:

a. Đoàn thanh niên: Thực hiện các nội dung, biện pháp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV; tổ chức các hoạt động ngoại khóa; tuyên truyền, khuyến khích HSSV rèn luyện, tham gia tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và phấn đấu được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

b. Phòng Quản trị – Đầu tư: Tổ chức việc khám sức khỏe định kỳ cho HSSV; phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe HSSV.

c. Phòng Hành chính – Kế toán: Trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Giảng viên chủ nhiệm (GVCN)**

1. Hướng dẫn cho HSSV về chương trình đào tạo, kế hoạch học tập, phương pháp học tập, rèn luyện và các vấn đề liên quan đến HSSV.

2. Nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của HSSV.

3. Đôn đốc HSSV chấp hành nghiêm nội quy, quy định, quy chế của Nhà trường.

4. Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho HSSV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, các hoạt động văn – thể - mỹ và các hoạt động ngoại khóa khác.

5. Tổ chức họp lớp: xét đánh giá kết quả rèn luyện, đề xuất khen thưởng, kỷ luật, học bổng vượt khó cho HSSV lớp chủ nhiệm.

6. Thiết lập mối quan hệ thường xuyên giữa Nhà trường và gia đình.

### **Điều 10. Lớp HSSV**

1. Lớp HSSV được tổ chức bao gồm những HSSV cùng ngành, nghề, khóa học và được duy trì trong suốt khóa học để tổ chức, quản lý các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, xã hội, thi đua, khen thưởng, kỷ luật...

2. Ban cán sự lớp HSSV gồm:

a. Lớp trưởng và lớp phó do tập thể HSSV trong lớp bầu. Nhiệm kỳ ban cán sự lớp HSSV theo năm học.

b. Nhiệm vụ của Ban cán sự (BCS) lớp HSSV:



- Tổ chức cho HSSV thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của trường, khoa, phòng;
  - Đôn đốc HSSV trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định, quy chế về học tập, rèn luyện, xây dựng nền nếp tự quản trong lớp;
  - Tổ chức động viên, giúp đỡ HSSV khó khăn trong học tập, rèn luyện.
  - Thay mặt lớp HSSV kiến nghị với khoa chuyên môn, phòng chức năng và Ban Giám hiệu giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HSSV.
  - Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Ban Chấp hành Đoàn trường, Ban Chấp hành Chi đoàn trong tổ chức hoạt động của trường, lớp.
  - Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với GVCN, khoa, phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên.
- c. Quyền lợi của BCS lớp HSSV: được cộng điểm trong đánh giá rèn luyện của học kỳ.

#### **Chương IV**

### **NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN**

#### **Điều 11. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền**

1. Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục và tuyên truyền để HSSV nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức, pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng.
2. Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho HSSV về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng.
3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật.
4. Tạo điều kiện, giúp đỡ để HSSV phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường.
5. Giáo dục thể chất: Tổ chức cho HSSV tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

## **Điều 12. Công tác quản lý HSSV**

1. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định.
2. Thống kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến HSSV.
3. Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của HSSV; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho HSSV tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy định, quy chế của HSSV; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật HSSV.
4. Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong HSSV; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến HSSV trong Nhà trường.
5. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của nhà nước liên quan đến HSSV.
6. Quản lý HSSV nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý HSSV ở khu lưu trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong quản lý HSSV ở ngoại trú.

**Điều 13.** Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho HSSV, định kỳ hàng năm tổ chức đối thoại giữa HSSV và Ban Giám hiệu Nhà trường.

## **Điều 14. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với HSSV.**

1. Tư vấn cho HSSV xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe.
2. Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ HSSV là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, HSSV có hoàn cảnh khó khăn và HSSV thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ.
3. Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho HSSV.
4. Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho HSSV.

5. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho HSSV phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

6. Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định

## **Chương V**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN**

**Điều 15. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên**

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của HSSV.
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong nhà trường.

**Điều 16. Nội dung và thang điểm đánh giá**

Đánh giá kết quả rèn luyện (ĐGKQRL) của HSSV là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của HSSV. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.
2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường: Tối đa 25 điểm.
3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị – xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.
4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

**Điều 17. Tiêu chí trong các nội dung đánh giá**

1. Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập.
  - a. Kết quả học tập.
  - b. Tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học.
  - c. Không vi phạm quy chế trong học tập, thi, kiểm tra.

2. Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường.

a. Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường.

b. Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường.

3. Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị – xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường.

a. Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. Học sinh, sinh viên là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể.

b. Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.

c. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

*HSSV là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể. .*

4. Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.

a. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của học sinh, sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của học sinh, sinh viên trong Nhà trường.

b. Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường.

c. Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...).

5. Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ đặc điểm, điều kiện cụ thể để quy định chi tiết điểm đánh giá cho từng tiêu chí trong mỗi nội dung theo khung điểm quy định tại Điều 16 của Quy chế.

## **Điều 18. Phân loại kết quả rèn luyện**

1. Kết quả rèn luyện (KQRL) của HSSV được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

- a. Loại Xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- b. Loại Tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c. Loại Khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- d. Loại Trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- e. Loại Yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì KQRL không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì KQRL không vượt quá loại trung bình.

## **Điều 19. Thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên**

1. Thành lập Hội đồng ĐGKQRL của HSSV, Hội đồng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng nhà trường;
- Thường trực Hội đồng: Là trưởng đơn vị phụ trách công tác HSSV (phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên);
- Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các Khoa, Phòng liên quan, đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện.

- Đến thời điểm đánh giá theo quy định (kết thúc tiến độ đào tạo của mỗi học kỳ), phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên triển khai việc tổ chức ĐGKQRL cho HSSV.

- HSSV căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do nhà trường quy định.

- GVCN tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá thông qua mức điểm tự đánh giá của từng HSSV trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 50% ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của GVCN và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất).

- Trưởng khoa căn cứ biên bản đề nghị của lớp, xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện HSSV của trường.

- Hội đồng ĐGKQRL xem xét, thống nhất, trình Hiệu trưởng.

- Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của HSSV.

3. Kết quả rèn luyện của HSSV phải được thông báo cho HSSV, GVCN ít nhất 05 ngày làm việc trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn trường.

#### **Điều 20. Thời gian đánh giá và cách tính điểm**

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của HSSV trong học kỳ là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các học kỳ.

3. HSSV có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

4. HSSV phải có số học kỳ được đánh giá KQRL tương đương với số học kỳ của chương trình đào tạo thiết kế.

#### **Điều 21. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên**

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa học của HSSV được lưu trong hồ sơ quản lý tại trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của HSSV.

#### **Điều 22. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện**

1. Học sinh sinh viên nếu xét thấy việc ĐGKQRL chưa chính xác, có quyền phản ánh lên Phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên thông qua GVCN và Khoa.

2. Trường hợp việc giải đáp của các đơn vị trên chưa thỏa đáng, HSSV có thể gửi thắc mắc khiếu nại lên Hiệu trưởng nhà trường để được xem xét.

### **Chương VI**

#### **THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 23. Nội dung, hình thức thi đua, khen thưởng**

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân HSSV có thành tích xuất sắc cần biểu dương, khuyến khích kịp thời. Cụ thể:

a. Đạt giải trong các cuộc thi HSSV giỏi nghề; có công trình nghiên cứu khoa học được nhà trường nghiệm thu hoặc đạt giải thưởng cấp Thành phố trở lên.

b. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn Thanh niên, đoàn thể của HSSV, hoạt động thanh niên xung kích, HSSV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong Khu Lưu trú, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c. Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng;

d. Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân theo 03 danh hiệu: Khá, Giỏi, Xuất sắc. Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu cá nhân như sau:

+ Đạt danh hiệu HSSV Khá: Nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên;

+ Đạt danh hiệu HSSV Giỏi: Nếu xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên;

+ Đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc: Nếu xếp loại học tập và rèn luyện xuất sắc.

b. Khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp HSSV theo 02 danh hiệu: Lớp HSSV Tiên tiến và Lớp HSSV Xuất sắc. Hiệu trưởng Nhà trường quy định cụ thể tiêu chuẩn danh hiệu Lớp HSSV Tiên tiến và Lớp HSSV Xuất sắc.

c. Việc đánh giá, xếp loại học tập của HSSV được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, mô đun, tín chỉ nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, mô đun, tín chỉ đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại. Không xét khen thưởng đối với học sinh, sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, mô đun, tín chỉ trong năm học đó dưới điểm trung bình.

#### **Điều 24. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm**

1. Học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a. Khiển trách: Áp dụng đối với HSSV có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ; thời gian thi hành kỷ luật là 03 tháng.

b. Cảnh cáo: Áp dụng đối với HSSV đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng; thời gian thi hành kỷ luật là 06 tháng.

c. Đình chỉ học tập 01 năm học: Áp dụng đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm;

d. Buộc thôi học: Đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự.

2. Hình thức kỷ luật của HSSV từ khiển trách trở lên phải được ghi vào hồ sơ HSSV. Trường hợp HSSV bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập 01 năm học và buộc thôi học, Nhà trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình HSSV biết để quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định (Phụ lục 2 – Các nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật, kèm theo quy định).

4. Trong thời gian thi hành kỷ luật, nếu tiếp tục vi phạm sẽ xem xét tăng hình thức kỷ luật; các hình thức kỷ luật đều bị trừ điểm rèn luyện theo quy định Đánh giá KQRL HSSV.

#### **Điều 25. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật**

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật:

a. HSSV mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;

b. Giảng viên chủ nhiệm lớp chủ trì họp với tập thể lớp HSSV để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên Khoa;

c. Khoa họp, xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV của Trường;

d. Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng;

e. Thành phần dự họp xét kỷ luật HSSV gồm: Các thành viên của Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV, GVCN lớp có HSSV vi phạm và HSSV vi phạm kỷ luật.



Hội đồng có thể mời thêm đại diện Ban Cán sự lớp có HSSV vi phạm và các thành phần liên quan khác (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). HSSV vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng khen thưởng – kỷ luật HSSV vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên:

a. Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp HSSV có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b. Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm học sinh, sinh viên vi phạm;

c. Ý kiến của Khoa chuyên môn, GVCN;

d. Các tài liệu có liên quan;

e. Biên bản kết quả họp Hội đồng.

#### **Điều 26. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật**

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu học sinh, sinh viên không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của học sinh, sinh viên theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ ít nhất 07 ngày, HSSV phải liên hệ với phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên để làm thủ tục xin học tiếp. Nếu hết thời hạn kỷ luật, HSSV không làm thủ tục xin học tiếp, phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên sẽ ra tham mưu nhà trường ra quyết định buộc thôi học.

#### **Điều 27. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV**

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV để theo dõi công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với HSSV trong trường.

a. Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác HSSV;

b. Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên;

H P  
:G  
THU  
ÔNG T

c. Các ủy viên: Trưởng các khoa, phòng có liên quan, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của trường.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV;

a. Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV là tổ chức tư vấn giúp Hiệu trưởng triển khai công tác khen thưởng, kỷ luật đối với HSSV và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

b. Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của GVCN, khoa, phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên. Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV tiến hành xét danh sách cá nhân và lớp HSSV có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng; hội đồng cũng xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật.

c. Hội đồng thi đua khen thưởng – kỷ luật HSSV họp khi cần thiết, Hội đồng có thể họp các phiên bất thường.

#### **Điều 28. Quyền khiếu nại về thi đua, khen thưởng.**

1. Cá nhân và tập thể HSSV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền gửi thắc mắc về phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên thông qua Khoa và GVCN.

2. Trong trường hợp việc giải đáp của các đơn vị chưa thỏa đáng, HSSV có thể gửi thắc mắc khiếu nại lên Hiệu trưởng thông qua phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên.

### **Chương VII**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 29. Hiệu lực**

1. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề gì phát sinh hoặc vướng mắc, khó khăn, các đơn vị phản ánh về Nhà trường (thông qua phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên) để điều chỉnh, bổ sung cho hợp lý.

#### **Điều 30. Công tác phối hợp**

Nhà trường chủ động phối hợp chặt chẽ với gia đình HSSV, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác HSSV.

**Điều 31. Trách nhiệm thi hành quy định**

Toàn thể HSSV và các đơn vị, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy chế này./.

 HIỆU TRƯỞNG *nh*

**Nguyễn Lê Đình Hải**





Phụ lục 1: Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện học sinh sinh viên.



**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20....

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH, SINH VIÊN**

Học kỳ: Năm học: 20 - 20

Họ và tên HSSV: ..... Lớp: .....

Chức vụ: .....

Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Tự đánh giá	GVCN đánh giá	Ghi chú
<b>Tiêu chí 1: Đánh giá ý thức học tập.</b>				
1. Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học. (Nếu đi muộn cứ 2 buổi trừ 1 điểm; bỏ tiết, nghỉ học không lý do mỗi buổi trừ 1 điểm).	10			
2.- Không vi phạm quy chế thi - Vi phạm 1 lần	5 0			
3.- Không phải thi lại môn nào - Thi lại 1 môn - Thi lại từ 2 môn trở lên	5 3 0			
4.- Điểm tổng kết học kỳ (thi lần 1) đạt từ 3.50 – 4.00 (9.0 trở lên)	5			
- Điểm tổng kết học kỳ (thi lần 1) đạt từ 3.00 – 3.49 (8.0 – 8.9)	4			
- Điểm tổng kết học kỳ (thi lần 1) đạt từ 2.50 – 2.99 (7.0 – 7.9)	3			
- Điểm tổng kết học kỳ (thi lần 1) đạt từ 2.00 – 2.49 (6.0 – 6.9)	2			
- Điểm tổng kết học kỳ (thi lần 1) đạt từ dưới 2.00 (5.0 – 5.9)	1			
5. Tham gia đầy đủ phong trào thi đua, học tập của lớp, trường.	2			
6. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập...	1			
7. Tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học.	2			
<b>Cộng Tiêu Chí 1</b>	<b>30</b>			



<b>Tiêu chí 2: Đánh giá ý thức chấp hành nội quy, quy chế nhà trường.</b>				
1.- Đóng học phí, lệ phí, phí bảo hiểm y tế đầy đủ và đúng hạn - Nộp muộn	5 0			
2. Chấp hành các nội quy, quy định của nhà trường như đồng phục, đeo thẻ, nộp các loại giấy tờ theo yêu cầu của nhà trường... (trừ 2 điểm 1 lần vi phạm).	12			
3. Thực hiện tốt quy chế nội, ngoại trú (Có nhận xét) - HSSV nội trú bị lập biên bản lần 1 trừ 2 điểm, lần 2 trừ hết. - HSSV ngoại trú không đăng ký địa chỉ ngoại trú giảm 2 điểm	4			
4. Không vi phạm quy định vệ sinh môi trường, có ý thức bảo vệ của công.	2			
5. Tham gia khám sức khỏe định kỳ của nhà trường đầy đủ.	2			
<b>Cộng Tiêu Chí 2</b>	<b>25</b>			
<b>Tiêu chí 3: Đánh giá ý thức việc tham gia các hoạt động chính trị, văn hóa, văn thể mỹ, phòng chống các TNXH.</b>				
1. Học chính trị, tuân sinh hoạt công dân đầu khóa học, đầu năm học, cuối khóa học đầy đủ (bỏ 1 buổi trừ 2 điểm; không có bài thu hoạch trừ 5 điểm).	10			
2. Tham gia các hoạt động tập thể của Đoàn Thanh niên tổ chức về: - Văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... - Tình nguyện, công tác xã hội, hiến máu nhân đạo... - Các hoạt động ngoại khóa	1 1 1			
3. Không vi phạm các tệ nạn XH: Ma túy, mại dâm, cờ bạc, hút thuốc lá, đánh nhau; không vi phạm ATGT...	10			
4. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	1			
5. Giao tiếp ứng xử đúng mực với thầy cô, viên chức, bạn bè, người lớn tuổi.	1			
<b>Cộng Tiêu Chí 3</b>	<b>25</b>			
<b>Tiêu Chí 4: Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.</b>				

1. HSSV hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, nhà trường. (Tham gia hội thi HSG, hỗ trợ GV tham gia các hội thi . . .)	5			
2. HSSV được đi học lớp cảm tình Đảng/ kết nạp Đảng (3 điểm); Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (2 điểm).	5			
3. HSSV là cán bộ lớp, các bộ Đoàn, Đảng, các đội tình nguyện, xung kích...thì căn cứ vào ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc quy định cụ thể như sau: * Lớp trưởng, bí thư: Được tập thể mình quản lý đánh giá Xuất sắc: 10đ, Tốt: 9đ, Khá: 8đ, Trung bình khá: 7đ, Trung bình: 6đ, Yếu kém: 0đ; * Cấp phó (phó lớp, phó bí thư, UV): Được tập thể mình quản lý đánh giá Xuất sắc: 9đ, Tốt: 8đ, Khá: 7đ, Trung bình khá: 6đ, Trung bình: 5đ, Yếu kém: 0đ;	Từ 0 đến 10 điểm			
<b>Cộng Tiêu Chí 4</b>	<b>20</b>			
<b>Tổng cộng tiêu chí 1 đến tiêu chí 4</b>	<b>100</b>			
<b>XẾP HẠNG RÈN LUYỆN</b>				

**Chú ý:** \* HSSV nếu bị kỷ luật hình thức Khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại Khá; bị kỷ luật từ hình thức Cảnh cáo trở lên thì xếp loại rèn luyện không vượt quá loại Trung bình.

- \* Xếp loại: - Xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm,                      - Trung bình: Từ 50 đến 69 điểm,  
- Tốt: Từ 80 đến 89 điểm,    - Yếu: Dưới 50 điểm.  
- Khá: Từ 70 đến 79 điểm,

**GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM**  
(Ký và ghi rõ họ và tên)

**HỌC SINH**  
(Ký và ghi rõ họ và tên)







Phụ lục 2 Các nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật đối với học sinh sinh viên.

**MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT HSSV**

STT	NỘI DUNG VI PHẠM	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập, nghỉ học không phép hoặc quá phép.					Nhà trường quy định cụ thể tại Phụ lục 3
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học.					Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến cảnh cáo.
3	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
4	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
5	Thi, kiểm tra hộ, hoặc nhờ thi, kiểm tra hộ.			Lần 1	Lần 2	
6	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra.					Xử lý theo quy chế đào tạo.



7	Cố tình nộp chậm hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của Nhà trường mà không có lý do chính đáng.	Lần 1	Lần 2		Lần 3	Không xét học bổng. Tùy theo mức độ xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến buộc thôi học.
8	<b>LÀM HƯ HỒNG TÀI SẢN TRONG KLT</b> và các tài sản khác của trường.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại.
9	Uống rượu bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
10	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định.	Lần 3	Lần 4			
11	Đánh bạc dưới mọi hình thức.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ, có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
12	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
13	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
14	Sử dụng ma túy.					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.

15	Chứa chấp, môi giới mại dâm.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
16	Hoạt động mại dâm.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
17	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản lấy cắp mà có.					Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
18	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
19	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KLT gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong Nhà trường.					Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.
20	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau.		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
21	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái Pháp luật.			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
22	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của Pháp luật.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.

23	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
24	Có hành động quấy rối, dâm ô, xúc phạm nhân phẩm, đời tư của người khác.					Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của Pháp luật.
25	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
26	Các vi phạm khác.					Tùy theo mức độ, Nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.



*Phụ lục 3 Quy định xử lý kỷ luật đối với học sinh sinh viên vi phạm chuyên cần*

**QUY ĐỊNH  
XỬ LÝ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI HỌC SINH SINH VIÊN VI PHẠM CHUYÊN CẦN  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỰ**

*Ban hành kèm theo quyết định số 387/QĐ-CDKTNTT ngày 04 tháng 1 năm 2024 của  
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tự)*

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và tăng cường công tác quản lý học sinh sinh viên hiệu quả, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tự quy định một số nội dung như sau:

1. Đối với HSSV đi học trễ, không xin phép: HSSV vào lớp trễ 15 phút, giảng viên có quyền tính vắng số tiết học trễ đó của HSSV, trừ điểm chuyên cần của môn học. Ban Cán sự lớp ghi nhận, thông tin cho GVCN lớp biết và trừ điểm rèn luyện của học kỳ (*thể hiện nội dung xử lý trong biên bản sinh hoạt lớp*).

2. Đối với HSSV mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập: HSSV mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập bị nhắc nhở lần thứ 2, giảng viên trừ điểm chuyên cần của môn học đó, phối hợp với phòng Tuyển sinh – Công tác sinh viên để xử lý nếu nghiêm trọng. Ban Cán sự lớp ghi nhận, thông tin cho GVCN lớp biết và trừ điểm rèn luyện của học kỳ (*thể hiện nội dung xử lý trong biên bản sinh hoạt lớp*).

3. Đối với HSSV nghỉ học không phép:

- Nghỉ không phép từ 01 đến 02 ngày, giảng viên trừ điểm chuyên cần theo quy chế đào tạo, Ban Cán sự lớp ghi nhận, thông tin cho GVCN lớp biết và trừ điểm rèn luyện của học kỳ (*thể hiện nội dung xử lý trong biên bản sinh hoạt lớp*).

- Nghỉ không phép từ 03 đến 04 ngày liên tục hoặc từ 07 ngày không liên tục trong tháng, giảng viên bộ môn xử lý theo quy chế đào tạo, Ban Cán sự lớp ghi nhận, thông tin cho GVCN lớp biết và trừ điểm rèn luyện (*thể hiện nội dung xử lý trong biên bản sinh hoạt lớp*).

4. Quy định cụ thể về xử lý kỷ luật với HSSV nghỉ học nhiều ngày không lý do.

Trường hợp HSSV nghỉ không phép hoặc quá phép như sau:

Thời gian nghỉ học	Hình thức kỷ luật
Nghỉ học không phép 05 ngày liên tục hoặc từ 15 ngày không liên tục trong học kỳ.	<b>Khiển trách</b>
Nghỉ học không phép 10 ngày liên tục hoặc từ 20 ngày không liên tục trong học kỳ.	<b>Cảnh cáo</b>
Nghỉ học không phép 30 ngày liên tục trở lên hoặc 45 ngày không liên tục trong học kỳ.	<b>Buộc thôi học</b>

